

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ NĂM NUNG**

Số: 142/TTr-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Năm Nung, ngày 10 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong Hội đồng nhân dân
xã Năm Nung, giai đoạn 2026 – 2031**

Kính gửi: Kỳ họp thứ 5 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026)
HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1671/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của
tỉnh Lâm Đồng năm 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1309/HD-UBTVQH15 ngày 11 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức và
hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp
xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân
dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu
Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ
Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển
đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Ban
chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển
đổi số triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”;

Căn cứ Kế hoạch số 39-KH/ĐUQH ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Đảng
ủy Quốc hội về Phong trào “Bình dân học vụ số - Quốc hội số”;

Thường trực HĐND xã trình kỳ họp thứ 5 (kỳ họp thường lệ giữa năm
2026) HĐND xã khóa XIII ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện Nghị quyết
số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong Hội đồng nhân dân
xã Năm Nung, giai đoạn 2026 – 2031, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nhằm xây dựng HĐND thật sự là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân; thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả trong từng hoạt động của HĐND; phát huy dân chủ, trí tuệ, đề cao tinh thần trách nhiệm của mỗi đại biểu HĐND gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND; tăng cường niềm tin của cử tri. Đẩy mạnh chuyển đổi số, tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra về chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND nhằm đổi mới, tạo chuyển biến toàn diện, mạnh mẽ, thực chất, nâng cao chất lượng trong hoạt động giám sát, xây dựng chính sách tại địa phương, nâng cao phong cách công tác, lề lối làm việc và hiệu quả công việc của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND. Phổ cập các kỹ năng số cần thiết đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan. Khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2031

2.1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1.1. Chuyển đổi số trong hoạt động HĐND xã

- 100% văn bản, tài liệu kỳ họp, giám sát, chất vấn được số hóa và lưu trữ trên hệ thống quản lý văn bản điện tử.
- 80% cuộc họp Thường trực HĐND, kỳ họp chuyên đề được tổ chức có sử dụng công nghệ số (chữ ký số, biểu quyết điện tử, v.v.).
- 100% đại biểu HĐND xã được tập huấn kỹ năng sử dụng phần mềm, công nghệ thông tin điện tử, chữ ký số.
- Xây dựng chuyên mục “HĐND với cử tri” trên Trang Thông tin điện tử của xã, có chức năng tiếp nhận, phản hồi ý kiến cử tri trực tuyến.
- 60% ý kiến, kiến nghị cử tri được tiếp nhận, tổng hợp và phản hồi qua nền tảng điện tử.

2.1.2. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và giám sát

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác giám sát, hoạt động chất vấn, giải trình gồm dữ liệu về: Đầu tư công, an sinh xã hội, quản lý môi trường, đất đai, v.v.
- 100% hồ sơ, Nghị quyết HĐND xã được lưu trữ điện tử, có mã QR tra cứu nhanh.
- Ứng dụng AI hoặc Chatbot trong cung cấp thông tin, trả lời câu hỏi thường gặp của cử tri (thiết lập qua trang fanpage Zalo của xã).

2.1.3. Đổi mới sáng tạo trong điều hành, tương tác và giám sát

- Mỗi năm HĐND xã lựa chọn 01- 02 sáng kiến đổi mới trong quản lý, giám sát hoặc tương tác với cử tri (khảo sát online, công cụ đánh giá sự hài lòng của người dân, v.v.).

- Xây dựng bộ chỉ số giám sát minh bạch và hiệu quả hoạt động của chính quyền xã, công khai định kỳ trên Trang Thông tin điện tử xã.

- Từng bước hình thành “HĐND số” nơi mọi hoạt động của đại biểu có thể được tra cứu, đánh giá, tương tác trực tuyến.

2.2. Mục tiêu dài hạn đến năm 2031

- 100% hoạt động của HĐND xã được thực hiện trên nền tảng số, không còn sử dụng hồ sơ giấy.

- Hình thành hệ dữ liệu mở của chính quyền xã, phục vụ công tác giám sát, lập kế hoạch, ra quyết định chính sách.

- Chuyển đổi số được đẩy mạnh trong toàn thể đại biểu HĐND xã có hiểu biết về chuyển đổi số, có kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được trí tuệ nhân tạo trên các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc, nâng cao năng suất lao động, có kỹ năng tự bảo vệ mình trên môi trường số, được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VneID.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ

1.1. Tập trung nâng cao nhận thức, năng lực số cho toàn thể đại biểu HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, bộ phận liên quan

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, khai thác hệ thống phần mềm họp, quản lý văn bản điện tử.

- Đưa nội dung chuyển đổi số vào chương trình sinh hoạt, thảo luận của đại biểu HĐND.

1.2. Xây dựng và triển khai nền tảng làm việc điện tử

- Sử dụng phần mềm quản lý văn bản, điều hành điện tử trong toàn bộ quy trình hoạt động của HĐND xã.

- Từng bước triển khai “Kỳ họp không giấy”, họp HĐND bằng tài liệu điện tử.

1.3. Số hóa và quản lý hồ sơ, dữ liệu hoạt động HĐND xã

- Số hóa 100% hồ sơ nghị quyết, biên bản kỳ họp, chương trình giám sát, tài liệu tiếp xúc cử tri.

- Lưu trữ và quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử, bảo đảm an toàn, tra cứu thuận tiện.

1.4. Tăng cường công khai, minh bạch thông tin trên môi trường mạng

- Cập nhật đầy đủ thông tin hoạt động HĐND trên Trang Thông tin điện tử hoặc trang fanpage Zalo của xã.

- Thực hiện công khai Nghị quyết, chương trình giám sát, tiếp xúc cử tri và kết quả giải quyết kiến nghị.

1.5. Ứng dụng nền tảng số để nâng cao chất lượng phục vụ cử tri

- Thiết lập kênh tương tác điện tử (trang fanpage Zalo, biểu mẫu góp ý, mã QR phản ánh kiến nghị).

- Tiếp nhận, tổng hợp và phản hồi ý kiến cử tri qua hệ thống trực tuyến.

1.6. Bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng.

Phối hợp với UBND xã và các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã trong kiểm tra, sao lưu dữ liệu. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật dữ liệu, tài khoản, thiết bị truy cập.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Về chỉ đạo, điều hành

Thường trực HĐND xã lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất công tác chuyển đổi số trong HĐND xã; xây dựng kế hoạch chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ cụ thể của HĐND xã từng năm; phân công rõ trách nhiệm các Ban HĐND, cá nhân phụ trách từng phần việc. Đưa tiêu chí ứng dụng CNTT vào đánh giá kết quả công tác của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND xã.

2.2. Về nhận thức và tuyên truyền

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW tới toàn thể đại biểu HĐND xã và cán bộ, công chức xã.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động HĐND xã.

- Phát động phong trào “Cán bộ HĐND xã tiên phong trong ứng dụng công nghệ số”.

2.3. Về hạ tầng và kỹ thuật

- Đầu tư nâng cấp trang thiết bị: Máy tính, máy scan, đường truyền internet tốc độ cao, màn hình tương tác phục vụ kỳ họp HĐND xã.

- Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ và hệ thống họp trực tuyến bảo đảm an toàn thông tin.

- Từng bước xây dựng kho dữ liệu điện tử, số hóa hồ sơ HĐND xã.

2.4. Về dữ liệu và công khai minh bạch

- Cập nhật, công khai thông tin hoạt động HĐND xã trên Trang Thông tin điện tử xã (nghị quyết, chương trình giám sát, lịch tiếp xúc cử tri, kết quả giải quyết kiến nghị, v.v.).

- Ứng dụng mã QR, biểu mẫu điện tử trong thu thập và phản hồi ý kiến cử tri.

2.5. Về nhân lực và kỹ năng số

- Cử nhân lực tham gia đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng phân tích dữ liệu, lập báo cáo điện tử, sử dụng phần mềm giám sát, điều hành cho cán bộ giúp việc HĐND.

- Khuyến khích cán bộ trẻ, có trình độ CNTT tham gia hỗ trợ công tác chuyển đổi số, hỗ trợ đại biểu và bộ phận giúp việc; phân công cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm theo dõi chuyển đổi số.

2.6. Về phối hợp và giám sát

- Phối hợp với UBND xã, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã trong chia sẻ dữ liệu và triển khai các nền tảng số chung.

- Tăng cường hoạt động giám sát việc ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước, dịch vụ công.

- Định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả chuyển đổi số, rút kinh nghiệm, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

2.7. Về nguồn lực và xã hội hóa

- Lồng ghép kinh phí chuyển đổi số vào dự toán hoạt động HĐND xã hàng năm.

- Huy động nguồn lực từ các chương trình hỗ trợ của tỉnh; khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ trang thiết bị, nền tảng phần mềm phục vụ hoạt động HĐND xã.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã Năm Nung trình Kỳ họp thứ 5 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026) Hội đồng nhân dân xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND xã;
- VP.HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Vũ Quang